

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 29/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Bà Trần Thị Ngộ và ông Phạm Hữu Ái.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.**

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Thành Yên - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 05/3/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 17/4/2020 đối với bị cáo;

LÊ HOÀI C (tên gọi khác: Cu nhỏ), sinh năm 1994 tại Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

**Con ông: Lê Văn Q, sinh năm 1972 và bà Trần Thị L, sinh năm 1970; cùng
HKTT: Thôn B, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;**

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai

Vợ: Chưa có

**Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 11/7/2017 của
TAND huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 26/01/2018.**

**Tiền sự: Tại Quyết định số 144/2016/QĐ-TA ngày 12/12/2016 của TAND
huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt
buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong vào ngày 22/5/2019;**

**Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 04/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm
giữ Công an huyện Hàm Tân.**

Người bị hại:

- Ông Lê Văn Q, sinh năm 1972(có mặt)
- Bà Trần Thị L sinh năm 1970(vắng mặt)
- Bà Võ Thị Như Đ, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Cùng HKTT: Thôn B, xã Ti, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Đức C, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2019 Lê Hoài C phát hiện cha mẹ đẻ của mình là ông Lê Văn Q và bà Trần Thị L cất giấu vàng và tiền trong hai hủ nhựa chôn phía sau nhà. Bản thân C là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần như nhất: Ngày 12/12/2019 lợi dụng ông Q bà L vắng nhà nên C đến vị trí cất giấu tài sản dùng tay bới đất lấy trong hủ nhựa 10.000.000 đồng và mua ma túy sử dụng.

Lần thứ hai: Ngày 15/12/2019, C tiếp tục đến vị trí cũ lấy 08 chỉ vàng 24k đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Số vàng nêu trên C đem bán cho nhiều tiệm vàng trên địa bàn La Gi (trong đó chỉ xác định được một tiệm vàng Đ của ông Lâm Tuấn D nhưng không xác định được số vàng đã bán).

Lần thứ 3: Ngày 18/12/2019 C cũng đến vị trí nêu trên bới đất lấy 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 01 chỉ, 01 dây chuyền 18k có trọng lượng 1,5 chỉ đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Số vàng này C đem bán cho nhiều tiệm vàng trên địa bàn La Gi và không xác định được.

Lần thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2020, C đang ở nhà thì phát hiện bà Võ Thị Như Đ dựng xe mô tô biển kiểm soát 68S1-2154 bên hông nhà của C. Quan sát thấy bà Đ không để ý trông coi xe nên C nảy sinh ý đồ chiếm đoạt. C lén lút đến gần xe dùng tay giật đứt dây ổ khóa điện rồi quay xe, nổ máy chạy ra Quốc lộ 55 đi theo hướng về Bà Rịa, khi đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Đức C thuộc ấp 1, xã Bung Riêng, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Châu nói xe mô tô biển kiểm soát 68S1-2154 là tài sản của mình và bán với giá 500.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 12/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định:

- 08 chỉ vàng 24k: 33.080.000 đồng
- 01 nhẫn vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ: 2.575.000 đồng

- 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ: 3.862.500 đồng

Theo bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định:

Xe mô tô biển kiểm soát 68S1-2154 có trị giá 500.000 đồng

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 68S1-2154. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho chủ sở hữu. Riêng số tiền và vàng Châu đã dùng mua ma túy sử dụng nên Cơ quan điều tra không thu giữ được

Phản dân sự: Bà L, ông Q, bà Đ ông C không có yêu cầu gì về phản dân sự

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 04/3/2020 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Lê Hoài C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, khoản 2 điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoài C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Hoài C; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hoài C từ 3 **đến 4 năm** tù.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, qua đó, bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lê Hoài C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tại vườn nhà ông Lê Văn Q và bà Trần Thị L thuộc thôn Bàu Giêng, xã Thắng Hải, huyện Hàm Tân, vào ngày 12/12/2019 Lê Hoài C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 10.000.000 đồng, vào ngày 15/12/2019 Lê Hoài C tiếp tục chiếm đoạt 08 chỉ vàng 24k và vào ngày 18/12/2019 Lê Hoài C chiếm đoạt 01 nhẫn vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ

và 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ. Đến ngày 03/01/2020 Lê Hoài C tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát 68S1-2154 có giá trị 500.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản trước đây nên lần này được xác định là phạm tội. Tổng cộng tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 50.017.500 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi 04 lần trộm cắp tài sản có giá trị trên 50.000.000 đồng để truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 BLHS. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, Ngoài ra bị cáo đã phạm tội 02 lần trở lên và có 01 tiền án, đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS do đó HĐXX cần xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Xe mô tô 68S1 – 2154, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị hại, riêng số vàng và tiền C đã bán để mua ma túy sử dụng, Cơ quan CSĐT không thu giữ được

[9] Về phần dân sự: Các bị hại cũng như người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì. HĐXX không xét

[10] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Phạt Lê Hoài C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 04/01/2020

Căn cứ: khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và người có quyền và

nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phú Phước

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 29 tháng 4 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Trần Thị Ngọc.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 05/3/2020, đối với bị cáo;

LÊ HOÀI CHÂU, sinh năm 1994 tại Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn Bàu Giêng, xã Thắng Hải, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

a) Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung;

Kết quả biểu quyết: 3/3

b) Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3

c) Có căn cứ kết tội bị cáo:

Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Kết quả biểu quyết: 3/3

d) Hình phạt:

Ý kiến ông Ái: Tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi, bị cáo có nhân thân xấu; đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù

- Ý kiến bà Ngọc: Thống nhất với ý kiến của ông Sơn; đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù.

- Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của hai Hội thẩm; đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Xử lý vật chứng: Không

- Biện pháp tư pháp: Không

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3

đ) Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3

e) Án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Quyền kháng cáo

Kết quả biểu quyết 3/3

g) Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp;

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phú Phước

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phú Phước